

Duyên Hải, ngày 29 tháng 5 năm 2024

Số: 102/2024/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 350/2023/TLST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP D

Địa chỉ: số X, Trần Quang K, phường Lý Thái T, quận H, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Đức T, Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Dương Hoàng H, Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Duyên Hải thuộc Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Trà Vinh

- Bị đơn:

+ Bà Hà Thị H1, sinh năm 1968

+ Ông Lê Thanh H2, sinh năm 1960

Cùng địa chỉ: Ấp G, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1988

Người đại diện theo uỷ quyền của ông N: Bà Trương Thị Yến N1, sinh năm 1991

+ Bà Trương Thị Yến N1, sinh năm 1991

Cùng địa chỉ: Ấp G, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Hà Thị H1 và ông Lê Thanh H2 thống nhất đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam số tiền còn nợ tính đến hết ngày 20/5/2024 gồm:

- Nợ gốc: 490.000.000 đồng
- Nợ lãi trong hạn: 101.961.644 đồng;
- Nợ lãi phạt chậm trả gốc: 40.005.404 đồng
- Nợ lãi phạt chậm trả lãi: 6.069.976 đồng

Bà Hà Thị H1 và ông Lê Thanh H2 đồng ý tiếp tục trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam tiền lãi phát sinh từ ngày 21/5/2024 cho đến khi bà Hà Thị H1 và ông Lê Thanh H2 thanh toán xong nợ cho ngân hàng theo hợp đồng tín dụng đã ký số: 01/2021/7580602/HĐTD ngày 01/11/2021. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bà Hà Thị H1 và ông Lê Thanh H2 phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP D.

Trường hợp bà Hà Thị H1 và ông Lê Thanh H2 không trả hoặc trả không hết nợ thì bà Hà Thị H1, ông Lê Thanh H2, bà Trương Thị Yến N1, ông Nguyễn Văn N do bà Trương Thị Yến N1 đại diện theo uỷ quyền đồng ý cho xử lý tài sản thế chấp để thanh toán nợ cho ngân hàng gồm: quyền sử dụng đất diện tích 12.100m² thuộc thửa 341, tờ bản đồ số 3, đất tọa lạc tại ấp Giồng Trôm, xã Long Toàn, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số E977885 do Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải (nay là Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải) cấp ngày 08/8/1995 cho hộ bà Hà Thị H1 và toàn bộ tài sản của bà Hà Thị H1 với ông Lê Thanh H2; ông Nguyễn Văn N với bà Trương Thị Yến N1 gắn liền với đất diện tích 12.100m² thuộc thửa 341, tờ bản đồ số 3, đất tọa lạc tại ấp Giồng Trôm, xã Long Toàn, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Hà Thị H1 tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 7.380.370 đồng. Ông Lê Thanh H2 tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 7.380.370 đồng nhưng ông H2 có đơn xin miễn áp phí và được Tòa án chấp nhận nên ông Lê Thanh H2 được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 7.380.370 đồng.

Ngân hàng TMCP D không phải chịu án phí nên được hoàn trả lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí là 13.226.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002103 ngày 27/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải.

- Về chi phí tố tụng: Bà Hà Thị H1, ông Lê Thanh H2 tự nguyện chịu chi phí tố tụng xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.000.000 đồng và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải để hoàn trả cho Ngân hàng TMCP D số tiền 1.000.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Tấn Thanh